TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03 /2019/LĐ - ST.
Ngày 26 – 8 – 2019
V/v: "Tranh chấp kỷ luật lao động".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tâm.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Ái Hoà
Ông Cao Hoài Hiêm
Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Tuấn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.
Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thướng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 06/2019/TLST- LĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019 về việc: "Tranh chấp xử lý kỷ luật lao động" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST - LĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:
- *Nguyên đơn*: Anh Lê Thanh P, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp Suối Sâu, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.
Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh Đạt, sinh năm 1993; Địa chỉ cư trú: 69A, đường Lò Lu, Phường Trường Thạnh, Quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh (theo văn bản uỷ quyền ngày 05 tháng 7 năm 2019). Có mặt.
- *Bị đơn*: Công ty trách nhiệm hữu hạn K Đ Việt Nam, Địa chỉ: Khu Chế xuất và công nghiệp Linh Trung III, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.
Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà CHEN, sinh năm 1989 - Chức vụ : Tổng Giám đốc - đại diện theo pháp luật; Uỷ quyền cho anh Huỳnh Thanh Đ, sinh năm 1978; Địa chỉ: Ấp A B, xã A T, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (theo văn bản uỷ quyền ngày 04/7/2019). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/5/2019 của anh Lê Thanh P và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng (nguyên đơn, anh P trình bày:

Ngày 28/11/2018, anh Lê Thanh P ký hợp đồng lao động làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn K Đ Việt Nam (gọi tắt là Công ty K Đ), Hợp đồng lao động thời

hạn 12 tháng; nhiệm vụ: Công nhân, mức lương 3.966.000 đồng/tháng, ngày 01/01/2019 điều chỉnh nâng lên là 4.146.000 đồng/tháng (có phụ lục), các khoản trợ cấp khác là 854.000 đồng/tháng, tổng cộng 5.000.000 đồng/tháng. Đến 28/3/2019, Công ty có Quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với anh P với lý do kỷ luật lao động. Từ ngày nghỉ việc Công ty K Đ không thanh toán chế độ gì cho anh P, chỉ trả lương đến hết ngày 28/4/2019. Nay anh P khởi kiện yêu cầu Toà án tuyên bố quyết định của Công ty K Đ về kỷ luật lao động hình thức đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với anh là trái pháp luật và yêu cầu Công ty K Đ phải bồi thường cho anh tổng số tiền 78.294.000 đồng, gồm các khoản sau:

- Tiền lương 07 tháng còn lại của hợp đồng 35.000.000 đồng.
- Tiền bảo hiểm gồm: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp 21,5% x 35.000.000 đồng = 7.525.000 đồng.
- 06 tháng tiền lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động = 30.000.000 đồng.
- 30 ngày tiền lương do vi phạm thời gian báo trước là 5.769.000 đồng.

Tại phiên toà anh Đạt (đại diện cho anh P) giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại Công văn ngày 04/7/2019 và lời khai của anh Huỳnh Thanh Đ đại diện cho Công ty K Đ (bị đơn) đối với yêu cầu của nguyên đơn, anh Đ trình bày:

Thống nhất với lời trình bày của người đại diện cho anh P về thời gian làm việc, mức lương, trợ cấp, thời điểm nghỉ việc là đúng. Nguyên nhân Ban lãnh đạo Công ty K Đ cho anh P nghỉ việc là do ban đầu anh P được phân công làm việc ở xưởng số 02, khi xưởng số 02 hết hàng thì ngày 21/3/2019 Công ty phân công anh P lên xưởng số 03 làm việc nhưng vẫn giữ nguyên lương (công việc xưởng số 02 và xưởng số 03 như nhau) anh P không đồng ý làm, cán bộ phòng nhân sự của công ty có nói với anh P "*nếu không làm thì 30 ngày sau công ty sẽ chấm dứt hợp đồng lao động*", anh P vẫn không đồng ý. Đến 28/3/2019, Hội đồng kỷ luật của Công ty tiến hành xử lý kỷ luật anh P bằng hình thức chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn, trong quyết định có thông báo trước 30 ngày, anh P đã nhận tiền lương đến hết ngày 28 tháng 4 năm 2019. Quan điểm của Công ty K Đ lý do cho anh P nghỉ việc là đúng nên không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh P.

Tại phiên toà, anh Đ trình bày là Công ty K Đ đồng ý hỗ trợ cho anh P số tiền 15.000.000 đồng, không đồng ý nhận anh P trở lại làm việc.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa.

Về nội dung: Căn cứ Điều 36, 38, 41, 42, 126 Bộ luật lao động; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Thanh P đối với Công ty K Đ.

- Tuyên bố: Quyết định số QĐ/CDHD 20190328-1 ngày 28/3/2019 của Công ty K Đ về chấm dứt hợp đồng lao động đối với anh Lê Thanh P là trái pháp luật.

- Buộc Công ty K Đ phải bồi thường thiệt hại cho anh P theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lê Thanh P khởi kiện Công ty K Đ tranh chấp xử lý kỷ luật lao động. Toà án thụ lý giải quyết theo điểm a khoản 1 Điều 32 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Anh Lê Thanh P là người lao động làm việc tại Công ty K Đ. Ngày 28/3/2019, Công ty ban hành Quyết định số QĐ/CDHD 20190328-1 về việc xử lý kỷ luật anh P bằng hình thức đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn với lý do được nêu tại Biên bản họp hội đồng xét kỷ luật là *"Từ chối sắp xếp làm việc của Công ty"*. Không đồng ý việc xử lý kỷ luật nêu trên, anh P khởi kiện yêu cầu Toà án tuyên bố Quyết định kỷ luật của Công ty K Đ đối với anh trái pháp luật và yêu cầu Công ty phải bồi thường thiệt hại cho anh tổng số tiền là 78.294.000 đồng. Phía Công ty K Đ cho rằng việc kỷ luật anh P là đúng và không đồng ý bồi thường.

[3] Qua kết quả xác minh thu thập chứng cứ thấy rằng: Việc Công ty K Đ kỷ luật anh P với lý do *"Từ chối sắp xếp làm việc của Công ty"* là thiếu căn cứ pháp lý, lỗi vi phạm của anh P không thuộc các trường hợp kỷ luật lao động bằng hình thức sa thải hoặc chấm dứt hợp đồng lao động. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận Quyết định số QĐ/CDHD 20190328-1 ngày 28/3/2019 của Công ty K Đ về kỷ luật lao động hình thức chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đối với anh Lê Thanh P là trái pháp luật, không đúng quy định tại khoản 1 Điều 126 Bộ luật lao động. Công ty K Đ phải nhận anh P trở lại làm việc theo hợp đồng. Tuy nhiên, tại phiên toà người đại diện cho anh P trình bày là anh P không đồng ý tiếp tục làm việc tại Công ty K Đ nữa, nên không buộc Công ty phải nhận người lao động trở lại làm việc mà giải quyết Công ty K Đ phải bồi thường cho anh P khoản tiền để hai bên chấm dứt hợp đồng lao động là phù hợp tại khoản 3 Điều 42 của Bộ luật lao động. Do xử lý kỷ luật không đúng nên Công ty K Đ phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lê Thanh P các khoản theo quy định tại khoản 1,3 Điều 42 Bộ luật lao động cụ thể như sau:

- Tiền lương những ngày không được làm việc tính từ ngày 29/4/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 26/8/2019) là 03 tháng 27 ngày (tương đương 04 tháng) = 16.584.000 đồng;

- Tiền Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp những ngày không được làm việc (16.584.000 đồng x 21,5%) = 3.565.600 đồng;

- Hai tháng tiền lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật số tiền 4.146.000 đồng x 2 = 8.292.000 đồng.

- Hai tháng tiền lương để chấm dứt hợp đồng lao động = 8.292.000 đồng.

Tổng cộng các khoản Công ty K Đ phải bồi thường cho anh Lê Thanh P số tiền 36.733.600 đồng, viết tròn số là 36.733.000 đồng (ba mươi sáu triệu bảy trăm ba mươi ba nghìn) đồng.

- Không chấp nhận yêu cầu của anh P đòi Công ty K Đ bồi thường thời gian báo trước.

- Không chấp nhận yêu cầu của anh P đòi Công ty K Đ bồi thường thêm số tiền 41.560.400 đồng.

[4] Xét đề nghị của Viện Kiểm sát tại phiên toà phù hợp với nhận định của của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Anh P được miễn án phí theo qui định của pháp luật. Công ty trách nhiệm hữu hạn K Đ Việt Nam phải chịu tiền án phí lao động sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội; đối với tài sản có giá ngạch là 36.733.600 đồng x 3% = 1.102.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38, Điều 126, khoản 1, 3 Điều 42 Bộ luật lao động; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lê Thanh P về tranh chấp "xử lý kỷ luật lao động" đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn K Đ Việt Nam;

-Tuyên bố: Quyết định số QĐ/CDHD 20190328-1 ngày 28/3/2019 của Công ty trách nhiệm hữu hạn K Đ Việt Nam về kỷ luật lao động hình thức chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đối với anh Lê Thanh P là trái pháp luật.

- Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn K Đ Việt Nam phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lê Thanh P tổng số tiền 36.733.000 đồng (ba mươi sáu triệu bảy trăm ba mươi ba nghìn) đồng.

- Không chấp nhận yêu cầu của anh P đòi Công ty K Đ bồi thường thêm số tiền 41.560.400 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2- Về án phí:

- Anh Lê Thanh P được miễn án phí theo qui định của pháp luật.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn K Đ Việt Nam phải chịu 1.102.000 (một triệu một trăm lẽ hai nghìn) đồng tiền án phí lao động sơ thẩm.

Báo cho các đương sự biết, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TA Tây Ninh;
-VKS Trảng Bàng;
-THADS Trảng Bàng;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu án văn;
-Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Phạm Văn Tâm